

Số: ~~1790~~/QĐ-UBND

Bình Định, ngày ~~29~~ tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực
cho cán bộ cơ sở và cộng đồng năm 2018 thuộc Chương trình 135
giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-UBND ngày 10/5/2017 của Ủy ban Dân tộc Quy định chi tiết thực hiện Dự án 2 (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 902/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018;

Xét đề nghị của Ban Dân tộc tại Tờ trình số 212/TTr-BDT ngày 18/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở và cộng đồng thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh năm 2018.

Điều 2. Giao Ban Dân tộc chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện liên quan và cơ sở đào tạo triển khai tổ chức các lớp tập huấn theo Kế hoạch đã ban hành kèm theo Quyết định này đảm bảo thiết thực và hiệu quả.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Dân tộc, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường,

Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành và Chủ tịch UBND các huyện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K1



Trần Châu

KẾ HOẠCH

Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở và cộng đồng năm 2018

thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017 – 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1790 /QĐ-UBND
ngày 29 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Bình Định)*

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở và cộng đồng năm 2018 thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Giúp cán bộ cấp xã, thôn và cộng đồng ở các xã và thôn đặc biệt khó khăn thụ hưởng Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020 nắm bắt những kiến thức cơ bản để tổ chức thực hiện các Tiểu dự án Chương trình 135 như: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng; Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo; Nâng cao năng lực cộng đồng và cán bộ cơ sở; kỹ năng thực hiện công tác giám sát, kiểm tra, tổ chức thực hiện; phương pháp tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả tiến độ thực hiện gồm khối lượng, giải ngân, đánh giá tác động của Chương trình;

2. Nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác tổ chức đấu thầu; phương pháp quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn; phương pháp lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TẬP HUẤN

1. Đối tượng

- Đối với các lớp mở tại thành phố Quy Nhơn tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở cấp xã, thôn, gồm: Đảng ủy, HĐND và UBND xã, Mặt trận, Dân vận, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân; các ngành chuyên môn cấp xã, Ban Giám sát xã và Ban Quản lý thôn thụ hưởng Chương trình 135 giai đoạn 2017 – 2020;

- Đối với các lớp mở tại 7 huyện: Vĩnh Thạnh, An Lão, Vân Canh, Hoài Ân, Tây Sơn, Phù Mỹ, Hoài Nhơn tập huấn, nâng cao năng lực cho cộng đồng xã (đối với các xã ĐBKK chưa tập huấn năm 2017), gồm: Ban giám sát, đại diện cộng đồng, lãnh đạo tổ nhóm; cán bộ các chi hội đoàn thể, cộng tác viên giảm nghèo, các tổ duy tu, bảo dưỡng công trình hạ tầng tại thôn; người có uy tín và người dân (ưu tiên người DTTS và phụ nữ) trong các hoạt động nâng cao năng lực.

2. Phạm vi tập huấn

Tổ chức thực hiện tập huấn cho các xã, thôn ĐBKK theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2020 thuộc 7 huyện: Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão, Hoài Ân, Tây Sơn, Phù Mỹ, Hoài Nhơn.

III. NỘI DUNG , SỐ LỚP, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐỊA ĐIỂM

TT	NỘI DUNG	SỐ LỚP	ĐỐI TƯỢNG	ĐỊA ĐIỂM
I	CÁC LỚP TẬP HUẤN CHO CÁN BỘ CƠ SỞ			
01	Quy trình, kỹ năng tổ chức thực hiện Chương trình và làm chủ đầu tư Chương trình 135			
	<p>1. Giới thiệu một số văn bản mới về thực hiện Chương trình 135:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công văn số 190/UBND-VP 135 năm 2018 ngày 13/3/2018 của Ủy ban Dân tộc về thực hiện Chương trình 135 năm 2018; - Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 Quy định về cơ chế đặc thù trong quản lý ĐTXD đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020; - Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của TTCP ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia; - Quyết định số 65/2017/QĐ-UBND ngày 11/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình 30a và Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững tỉnh Bình Định giai đoạn 2018-2020. <p>2. Kỹ năng lãnh đạo, quản lý điều hành dành cho Chủ đầu tư là cán bộ cấp cơ sở thuộc Chương trình 135.</p> <p>3. Quy trình lập kế hoạch, quy trình triển khai Dự án cơ sở hạ tầng Chương trình 135.</p> <p>4. Hướng dẫn trình tự, thủ tục lập hồ sơ quản lý đầu tư thi công xây dựng công trình Chương trình 135.</p> <p>5. Quy trình triển khai dự án phát triển sản xuất và đa dạng hóa sinh kế.</p> <p>6. Quản lý ngân sách tài chính, tài sản nhà nước tại xã và hướng dẫn thanh quyết toán vốn đầu tư, vốn sự nghiệp.</p> <p>7. Duy tu, bảo dưỡng và quản lý, vận hành, giám sát các công trình cơ sở hạ tầng.</p> <p>8. Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc mới ban hành năm 2017 và 2018.</p> <p>9. Hướng dẫn công tác báo cáo thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020.</p>	02	<ul style="list-style-type: none"> - BT hoặc PBT, CT hoặc PCT HĐND và UBND các xã phụ trách Chương trình 135; CB kỹ thuật (XD, địa chính, NLN,...) của xã; - CB theo dõi DA địa bàn xã; Ban giám sát xã - Kế toán xã; CB, Thôn trưởng hoặc Thôn phó các thôn ĐBKk khấn; 	Thành phố Quy Nhơn
02	Nâng cao hiệu quả vận động CB Hội phụ nữ xã, thôn tham gia quản lý, giám sát, tuyên truyền thực hiện Chương trình 135 trên địa bàn góp phần phát triển KTXH, giảm nghèo bền vững			
	<p>1. Giới thiệu một số văn bản mới về thực hiện Chương trình 135 và chính sách mới của Đảng và Nhà nước đầu tư vùng DT và miền núi.</p> <p>2. Nghiệp vụ giám sát đầu tư cộng đồng thuộc Ch trình 135.</p> <p>3. Công tác vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ</p>	02	<ul style="list-style-type: none"> - CT hoặc PCT, UVBCH Hội Phụ nữ xã; - Chi Hội trưởng hoặc Chi Hội phó thôn 	Thành phố Quy Nhơn

	<p>tầng thuộc Chương trình 135.</p> <p>4. Quy trình triển khai dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo các xã.</p> <p>5. Kỹ năng phát triển cộng đồng, tăng cường sự tham gia của cộng đồng, người nghèo, thanh niên trong lập kế hoạch phát triển cộng đồng.</p> <p>6. Kỹ năng lập kế hoạch thực hiện Chương trình 135 có sự tham gia của cộng đồng.</p> <p>7. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc và tôn giáo trên địa bàn vùng DT và miền núi tỉnh Bình Định.</p> <p>8. Chuyên đề đặc thù về phát huy vai trò của Phụ nữ trong phát triển KTXH, giảm nghèo bền vững vùng đặc biệt khó khăn.</p>			
03	<p>Nâng cao hiệu quả vận động cán bộ Đoàn TN, Hội LHTN xã, thôn về kỹ năng phát triển cộng đồng, tăng cường tham gia của cộng đồng, thanh niên trong lập kế hoạch, tổ chức thực hiện giám sát, cộng đồng với các hoạt động của Chương trình 135</p>			
	<p>1. Giới thiệu một số văn bản mới về thực hiện Chương trình 135 và chính sách mới của Đảng và Nhà nước đầu tư vùng DT và MN.</p> <p>2. Nghiệp vụ giám sát DT cộng đồng thuộc Chương trình 135.</p> <p>3. Công tác vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng thuộc Chương trình 135.</p> <p>4. Quy trình triển khai dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo các xã.</p> <p>5. Kỹ năng phát triển cộng đồng, tăng cường sự tham gia của cộng đồng, người nghèo, thanh niên trong lập kế hoạch phát triển cộng đồng.</p> <p>6. Kỹ năng lập kế hoạch thực hiện Chương trình 135 có sự tham gia của cộng đồng.</p> <p>7. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc và tôn giáo trên địa bàn vùng DT và miền núi tỉnh Bình Định.</p> <p>8. Chuyên đề đặc thù về phát huy vai trò của Đoàn TN trong phát triển KTXH, giảm nghèo bền vững vùng đặc biệt khó khăn.</p>	02	<p>Cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên xã, thôn</p>	<p>Thành phố Quy Nhơn</p>
04	<p>Nâng cao hiệu quả vận động cán bộ Hội nông dân cấp xã, thôn tham gia quản lý, giám sát, tuyên truyền thực hiện Chương trình 135 trên địa bàn góp phần phát triển KTXH, giảm nghèo bền vững</p>			
	<p>1. Giới thiệu một số văn bản mới về thực hiện Chương trình 135 và chính sách mới của Đảng và Nhà nước đầu tư vùng dân tộc và miền núi.</p> <p>2. Nghiệp vụ giám sát DT cộng đồng thuộc Chương trình 135.</p> <p>3. Công tác vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng thuộc Chương trình 135.</p> <p>4. Quy trình triển khai dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo các xã.</p> <p>5. Kỹ năng phát triển cộng đồng, tăng cường sự tham gia của cộng đồng, người nghèo, thanh niên trong lập kế hoạch phát</p>	01	<p>Cán bộ Hội Nông dân xã, thôn</p>	<p>Thành phố Quy Nhơn</p>

	<p>triển cộng đồng.</p> <p>6. Kỹ năng lập kế hoạch thực hiện Chương trình 135 có sự tham gia của cộng đồng.</p> <p>7. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc và tôn giáo trên địa bàn vùng DT và miền núi tỉnh Bình Định.</p> <p>8. Chuyên đề đặc thù về phát huy vai trò của Hội Nông dân trong phát triển KTXH, giảm nghèo bền vững vùng ĐBKK.</p>			
05	<p>Nâng cao hiệu quả vận động cán bộ Ban Dân vận cấp xã và Mặt trận cấp xã, thôn tham gia quản lý, giám sát, tuyên truyền thực hiện Chương trình 135 trên địa bàn góp phần phát triển KTXH, giảm nghèo bền vững</p>			
	<p>1. Giới thiệu một số văn bản mới về thực hiện Chương trình 135 và chính sách mới của Đảng và Nhà nước đầu tư vùng dân tộc và miền núi.</p> <p>2. Nghiệp vụ giám sát DT cộng đồng thuộc Chương trình 135.</p> <p>3. Công tác vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng thuộc Chương trình 135.</p> <p>4. Quy trình triển khai dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo các xã.</p> <p>5. Kỹ năng phát triển cộng đồng, tăng cường sự tham gia của cộng đồng, người nghèo, thanh niên trong lập kế hoạch phát triển cộng đồng.</p> <p>6. Kỹ năng lập kế hoạch thực hiện Chương trình 135 có sự tham gia của cộng đồng.</p> <p>7. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc và tôn giáo trên địa bàn vùng DT và miền núi tỉnh Bình Định.</p> <p>8. Chuyên đề đặc thù về phát huy vai trò của CB dân vận trong phát triển KTXH, giảm nghèo bền vững vùng đặc biệt khó khăn.</p>	01	Ban Dân vận MT cấp xã và Mặt trận các thôn	Thành phố Quy Nhơn
II CÁC LỚP TẬP HUẤN CHO CÔNG ĐỒNG (TẠI CÁC XÃ ĐBKK CHƯA TỔ CHỨC TẬP HUẤN NĂM 2017)				
TT	NỘI DUNG	SỐ LỚP	ĐỐI TƯỢNG	ĐỊA ĐIỂM
	<p>Tuyên truyền một số chương trình, chính sách đầu tư hỗ trợ vùng dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh</p>			
	<p>1. Giới thiệu thông tin cơ bản về Chương trình 135 và một số chính sách của Đảng và Nhà nước đầu tư vùng dân tộc và miền núi.</p> <p>2. Cung cấp kiến thức về quản lý, giám sát và sử dụng có hiệu quả hệ thống cơ sở hạ tầng (giao thông, điện, thủy lợi, thông tin liên lạc) trong phát triển sản xuất và phục vụ đời sống của đồng bào.</p> <p>3. Giới thiệu và hướng dẫn thủ tục vay vốn tín dụng ưu đãi vùng DTTS và miền núi; Một số chính sách mới ưu đãi cho vùng đồng bào DTTS.</p> <p>4. Kế hoạch, đề án khuyến khích phát triển sản xuất thuộc phạm vi đầu tư thuộc Chương trình 135.</p> <p>5. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách</p>	16	<p>- Ban giám sát cộng đồng xã, đại diện cộng đồng, lãnh đạo tổ nhóm, cán bộ chi hội đoàn thể, phụ nữ, cộng tác viên giảm nghèo, các tổ duy tu, bảo dưỡng công trình</p>	<p>- Huyện An Lão:</p> <p>An Toàn, An Nghĩa, An Quang, An Hưng.</p> <p>- Huyện Vĩnh Thạnh:</p> <p>Vĩnh Sơn, Vĩnh Kim, Vĩnh Quang, Vĩnh Hòa.</p> <p>- Huyện Hoài Ân: Ân Hào Tây, Ân Hữu, Bok Tới, Đak</p>

	<p>tầng thuộc Chương trình 135.</p> <p>4. Quy trình triển khai dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo các xã.</p> <p>5. Kỹ năng phát triển cộng đồng, tăng cường sự tham gia của cộng đồng, người nghèo, thanh niên trong lập kế hoạch phát triển cộng đồng.</p> <p>6. Kỹ năng lập kế hoạch thực hiện Chương trình 135 có sự tham gia của cộng đồng.</p> <p>7. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc và tôn giáo trên địa bàn vùng DT và miền núi tỉnh Bình Định.</p> <p>8. Chuyên đề đặc thù về phát huy vai trò của Phụ nữ trong phát triển KTXH, giảm nghèo bền vững vùng đặc biệt khó khăn.</p>			
03	<p>Nâng cao hiệu quả vận động cán bộ Đoàn TN, Hội LHTN xã, thôn về kỹ năng phát triển cộng đồng, tăng cường tham gia của cộng đồng, thanh niên trong lập kế hoạch, tổ chức thực hiện giám sát, cộng đồng với các hoạt động của Chương trình 135</p>			
	<p>1. Giới thiệu một số văn bản mới về thực hiện Chương trình 135 và chính sách mới của Đảng và Nhà nước đầu tư vùng DT và MN.</p> <p>2. Nghiệp vụ giám sát ĐT cộng đồng thuộc Chương trình 135.</p> <p>3. Công tác vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng thuộc Chương trình 135.</p> <p>4. Quy trình triển khai dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo các xã.</p> <p>5. Kỹ năng phát triển cộng đồng, tăng cường sự tham gia của cộng đồng, người nghèo, thanh niên trong lập kế hoạch phát triển cộng đồng.</p> <p>6. Kỹ năng lập kế hoạch thực hiện Chương trình 135 có sự tham gia của cộng đồng.</p> <p>7. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc và tôn giáo trên địa bàn vùng DT và miền núi tỉnh Bình Định.</p> <p>8. Chuyên đề đặc thù về phát huy vai trò của Đoàn TN trong phát triển KTXH, giảm nghèo bền vững vùng đặc biệt khó khăn.</p>	02	<p>Cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên xã, thôn</p>	<p>Thành phố Quy Nhơn</p>
04	<p>Nâng cao hiệu quả vận động cán bộ Hội nông dân cấp xã, thôn tham gia quản lý, giám sát, tuyên truyền thực hiện Chương trình 135 trên địa bàn góp phần phát triển KTXH, giảm nghèo bền vững</p>			
	<p>1. Giới thiệu một số văn bản mới về thực hiện Chương trình 135 và chính sách mới của Đảng và Nhà nước đầu tư vùng dân tộc và miền núi.</p> <p>2. Nghiệp vụ giám sát ĐT cộng đồng thuộc Chương trình 135.</p> <p>3. Công tác vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng thuộc Chương trình 135.</p> <p>4. Quy trình triển khai dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo các xã.</p> <p>5. Kỹ năng phát triển cộng đồng, tăng cường sự tham gia của cộng đồng, người nghèo, thanh niên trong lập kế hoạch phát</p>	01	<p>Cán bộ Hội Nông dân xã, thôn</p>	<p>Thành phố Quy Nhơn</p>

<p>giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH trên địa bàn.</p> <p>6. Giới thiệu những nội dung cơ bản của Luật đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Một số quy định liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của công dân được quy định trong Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành như: Các quy định về giao đất ở, đất nông nghiệp; Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; các quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.</p> <p>7. Tập huấn các chính sách pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, kỹ thuật thâm canh rừng gỗ lớn và chuyển hóa rừng gỗ nhỏ thành rừng gỗ lớn đối với những xã có nhiều diện tích rừng (cả rừng sản xuất và rừng phòng hộ).</p> <p>8. Tập huấn về kỹ thuật trồng, chăm sóc và thu hoạch một số loài cây ăn quả, cây, con nông nghiệp theo đặc thù từng xã.</p>	<p>hạ tầng tại thôn;</p> <p>- Người có uy tín trong cộng đồng và người dân; ưu tiên người dân tộc thiểu số và phụ nữ trong các hoạt động nâng cao năng lực.</p>	<p>Mang.</p> <p>- Huyện Văn Canh:</p> <p>Canh Hiền, Canh Hiệp, Canh Hòa, Canh Liên.</p>
<p>* Tổng số: Cộng (I) + (II) = 24 lớp, khoảng 1.970 học viên.</p>		

IV. TỔ CHỨC ĐOÀN THAM QUAN, HỌC TẬP KINH NGHIỆM TRONG VÀ NGOÀI TỈNH

1. Đối tượng

Kết thúc Kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực cán bộ cơ sở và cộng đồng thuộc Chương trình 135 năm 2018, Ban Dân tộc xem xét, lựa chọn các học viên tiêu biểu, xuất sắc; 01 số cán bộ đang công tác tại Phòng Dân tộc các huyện và đơn vị liên quan có thành tích tốt trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình 135.

2. Địa điểm

Ban Dân tộc đề xuất UBND tỉnh xem xét cho chủ trương tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm tại thành phố Hà Nội và các tỉnh phía Bắc.

3. Kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện không quá 10% tổng vốn đã giao cho Ban Dân tộc tại Quyết định số 902/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018 và Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của UBND tỉnh về việc bổ sung dự toán kinh phí năm 2018 cho ban Dân tộc tỉnh từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2017 chuyển sang năm 2018.

V. TÀI LIỆU, BÁO CÁO VIÊN, THỜI GIAN MỞ LỚP

1. Tài liệu

- Đối với các lớp tập huấn cho cán bộ cơ sở tổ chức tại thành phố Quy Nhơn: Ban Dân tộc thực hiện ký kết hợp đồng với các cơ sở, đơn vị đào tạo đảm bảo chức năng được cấp có thẩm quyền công nhận và có đủ năng lực tổ chức đào tạo, tập huấn các nội dung chuyên môn, nghiệp vụ nói trên.

- Đối với các lớp tập huấn cho công đồng tổ chức tại các huyện: Ban Dân tộc phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể tỉnh và các huyện liên quan biên soạn.

2. Báo cáo viên

- Các giáo sư, tiến sỹ, giảng viên chuyên ngành tại các cơ sở, đơn vị đào tạo trong và ngoài tỉnh;

- Lãnh đạo Ban, Trưởng, phó các phòng chuyên môn thuộc Ban Dân tộc; các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh và các huyện liên quan.

3. Thời gian

Triển khai thực hiện tổ chức các lớp tập huấn: Từ tháng 6 - 10/ 2018.

VI. NGUỒN KINH PHÍ

Sử dụng nguồn kinh phí đã giao cho Ban Dân tộc thực hiện Kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở và cộng đồng thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh năm 2018 là: **1.970.581.210 đồng**, cụ thể tại các Quyết định sau:

- Quyết định số 902/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018 là: **1.944.000.000 đồng**;

- Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của UBND tỉnh về việc bổ sung dự toán kinh phí năm 2018 cho Ban Dân tộc tỉnh từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2017 chuyển sang năm 2018 thực hiện là: **26.581.210 đồng**.

VII. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Ban Dân tộc là cơ quan trực tiếp triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Lập dự toán chi tiết gửi Sở Tài chính thẩm định;

- Thành lập Ban Quản lý các lớp tập huấn; xây dựng nội quy, quy chế của các lớp tập huấn;

- Tổ chức chọn thầu các cơ sở, đơn vị đào tạo theo đúng quy định pháp luật hiện hành;

- Phối hợp với cơ sở, đơn vị đào tạo trúng thầu thực hiện triệu tập học viên; bố trí nơi ăn, ở, địa điểm đào tạo, cấp phát tài liệu tập huấn và các nội dung khác liên quan đến các lớp tập huấn; nghiệm thu và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Tổ chức tổng kết, báo cáo kết quả tình hình thực hiện với UBND tỉnh;

- Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo phù hợp đối với các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng tại các huyện, cụ thể:

+ Tổng hợp nội dung các chuyên đề của các báo cáo viên biên soạn; tổ chức thực hiện in, ấn và cấp phát tài liệu cho học viên đảm bảo, phù hợp với số lượng học viên tham dự theo quy định;

+ Chủ trì, phối hợp với các địa phương tổ chức công tác triệu tập học viên; bố trí nơi ăn, ở, địa điểm, cấp phát tài liệu tập huấn và các nội dung khác liên quan đến các lớp tập huấn;

+ Nghiệm thu và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

+ Tổ chức tổng kết, báo cáo kết quả tình hình thực hiện với UBND tỉnh;

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh có trách nhiệm thẩm định kinh phí, kiểm soát chi và hướng dẫn nghiệm thu, thanh, quyết toán đúng theo quy định;

3. Các sở, ngành liên quan có trách nhiệm thực hiện biên soạn tài liệu và cử báo cáo viên truyền đạt chuyên đề theo Kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng tại các huyện, cụ thể:

- Sở Xây dựng: Chuyên đề “Cung cấp kiến thức về quản lý, giám sát và sử dụng có hiệu quả hệ thống cơ sở hạ tầng (giao thông, điện, thủy lợi, thông tin liên lạc) trong phát triển sản xuất và phục vụ đời sống của đồng bào”;

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chuyên đề “Các chính sách pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, kỹ thuật thâm canh rừng gỗ lớn và chuyển hóa rừng gỗ nhỏ thành rừng gỗ lớn đối với những xã có nhiều diện tích rừng (cả rừng sản xuất và rừng phòng hộ)”;

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Chuyên đề “Giới thiệu những nội dung cơ bản của Luật đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành”; “Một số quy định liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của công dân được quy định trong Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành như: Các quy định về giao đất ở, đất nông nghiệp; Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư”;

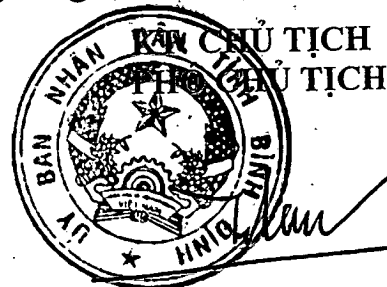
- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh: Chuyên đề “Giới thiệu và hướng dẫn thủ tục vay vốn tín dụng ưu đãi vùng DTTS và miền núi; Một số chính sách mới ưu đãi cho vùng đồng bào DTTS”;

4. UBND các huyện liên quan có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Biên soạn tài liệu và cử báo cáo viên truyền đạt Chuyên đề “Kỹ thuật trồng, chăm sóc và thu hoạch một số loài cây ăn quả, cây, con nông nghiệp theo đặc thù từng xã”;

- Chỉ đạo và hướng dẫn UBND các xã cử học viên tham dự tập huấn đảm bảo đúng đối tượng, số lượng và thời gian quy định;

- Phối hợp với Ban Dân tộc và tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức thực hiện Kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng tại các huyện đạt kết quả. /.



Trần Châu